

Bản án số: 901/2023/HSPT

Ngày: 11/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình L

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Vũ Đ

Ông Phạm Đình Kh

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Xuân Th, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Ngọc V, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 492/2023/TLPT-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn H và các đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

* Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1979 tại Hà Nội; giới tính: Nam; nơi ĐKKTT: Số 47, ngõ 21, thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Ninh (đã chết) và bà Hoàng Thị Giỏi, sinh năm 1947; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2021 đến ngày 30/5/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Trung Nam và Luật sư Nguyễn Mạnh Hùng, Công ty luật TNHH INA, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội; **có mặt**.

2. **Lê Văn Th**, sinh năm 1993 tại Hà Nội; giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn Liên Tân, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Văn Hải, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị Xiêm, sinh năm 1972; có vợ Lưu Thị Bích Phượng, sinh năm 1993 và có 02 con,

con lớn sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2021 đến ngày 10/02/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

3. **Trần Văn Đ**, sinh năm 1987 tại Nam Định; giới tính: Nam; nơi cư trú: Xóm 11, xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Quốc Chúng, sinh năm 1942 và bà Vũ Thị Mão, sinh năm 1951; có vợ Vũ Thị Kiên, sinh năm 1995 và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2021 đến ngày 10/02/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

4. **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1989 tại Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: Xóm 10, xã Khánh Thành, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Lâm, sinh năm 1963 (đã chết năm 2022) và bà Hoàng Thị My, sinh năm 1967; có vợ Đỗ Thị Thảo, sinh năm 1989 và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

5. **Nguyễn Văn Ng**, sinh năm 1990 tại Bắc Ninh; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn Kim Đào, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Hiền, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Tuyên, sinh năm 1967; có vợ Phùng Thị Phương Cúc, sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

6. **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1987 tại Hà Nội; giới tính: Nam; nơi cư trú: Tập thể Công ty xây dựng 34, Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Sinh, (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1961; có vợ Mè Thu Diệu, sinh năm 1987 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; vắng mặt.

7. **Nguyễn Đức B**, sinh năm 1989 tại Yên Bái; giới tính: Nam; nơi cư trú: Tổ 2, phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Đức Ân, sinh năm 1955 và con bà Vũ Thị Nhượng, sinh năm 1958; có vợ Phạm Thu Thùy, sinh năm 1991 (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2021 đến ngày 17/5/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

8. **Nguyễn Minh S**, sinh năm 1988 tại Hà Nội; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn Thạch Nham, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Minh Sơn, sinh năm 1937 và bà Nguyễn Thị Tính (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Thức, sinh năm 1992 và có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2006 bị Công an Quận Hà Đông bắt về tội “Xuất nhập cảnh trái phép và ở lại nước ngoài trái phép”; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phan Anh Tuấn và Luật sư Nguyễn Thị Thuý - Công ty Luật TNHH Việt Phú Thịnh thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; **có mặt**.

9. **Đình Văn N**, sinh năm 1992 tại Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn Phù Long, xã Gia Vân, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đình Văn Hiếu, sinh năm 1963 và bà Phạm Thị San, sinh năm 1968; có vợ là Hoàng Thị Thanh Hoài, sinh năm 1997 và có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/11/2021, Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh Hưng Yên nhận được đơn tố giác của anh Nguyễn Văn Viên, sinh năm 1973, ở thôn Đa Ngu, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tố giác Nguyễn Văn Hoà, sinh năm 1979, ở thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội và Đỗ Hữu Giang, sinh năm 1996, ở thôn An Lạc, xã Đông Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên sử dụng điện thoại di động, mạng xã hội và tài khoản ngân hàng để giao dịch mua bán điểm game sử dụng vào việc đánh bạc trên các trang game bài trên mạng internet như ngon.club, king.fun, nohu.club, r88....

Phòng an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao phối hợp với Cơ quan ANĐT - Công an tỉnh Hưng Yên xác minh, triệu tập các đối tượng đến làm việc. Ngày 20/12/2021, Nguyễn Văn H; Lê Văn Th, sinh năm 1993, ở thôn Liên Tân, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; Trần Văn Đ, sinh năm 1987, ở xóm 11, xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; Nguyễn Đức B, sinh năm 1989, ở tổ 2, phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái đến Phòng an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh Hưng Yên đầu thú về hành vi đánh

bạc và tổ chức đánh bạc. Trong các ngày 26, 27 và 31 tháng 10 năm 2022, Đinh Văn N, sinh năm 1992, ở thôn Phù Long, xã Gia Vân, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Vũ Văn Doanh, sinh năm 1988, ở xóm 9, xã Khánh Công, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình và Nguyễn Văn M, sinh năm 1989, ở xóm 10, xã Khánh Thành, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đến Cơ quan ANĐT - Công an tỉnh Hưng Yên đầu thú về hành vi đánh bạc.

Mở rộng điều tra, trên cơ sở sao kê tài khoản ngân hàng dùng vào việc tổ chức đánh bạc và lời khai của Nguyễn Văn H, Cơ quan điều tra còn làm rõ hành vi đánh bạc của Đỗ Hữu Giang; Nguyễn Quang Trung, sinh năm 1988, ở thôn Quảng Minh, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; Nguyễn Minh S, sinh năm 1988, ở thôn Thạch Nham, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; Nguyễn Văn H, sinh năm 1987, ở Tập thể Công ty xây dựng 34, Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội và Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1990, ở thôn Kim Đào, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

I. Hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc của các bị can cụ thể như sau:

1. Hành vi Tổ chức đánh bạc của Nguyễn Văn H:

Thông qua mạng Internet, Nguyễn Văn H xin làm đại lý cấp 2 của các trang game bài trực tuyến để mua bán điểm game sử dụng vào việc đánh bạc trực tuyến bằng hình thức đổi tiền Việt Nam đồng sang điểm game, sau đó sử dụng điểm game vào các trò chơi mang tính sát phạt như xóc đĩa, tài xỉu, ba cây... Việc đánh bạc và tổ chức đánh bạc trên các trang game bài trực tuyến được tổ chức và thực hiện như sau:

Về tổ chức đánh bạc được phân cấp từ cao xuống thấp gồm: Nhà phát hành, tổng đại lý, hệ thống các đại lý cấp 1, hệ thống các đại lý cấp 2 và cuối cùng là người chơi đánh bạc. Điểm game sử dụng vào việc đánh bạc do nhà phát hành đưa ra và giao dịch với hệ thống đại lý cấp 1, hệ thống đại lý cấp 1 giao dịch với hệ thống đại lý cấp 2 đều với mức giá là 830.000 đồng/1.000.000 điểm game. Hệ thống đại lý cấp 1 và đại lý cấp 2 được giao dịch trực tiếp với người chơi đánh bạc với mức giá quy định như sau: Mua của người chơi với mức giá 800.000 đồng/1.000.000 điểm game (Nếu giao dịch với lượng điểm game từ ba mươi triệu đồng trở lên sẽ tính giá 810.000 đồng/1.000.000 điểm game); bán cho người chơi với mức giá 850.000 đồng/1.000.000 điểm game (Nếu giao dịch với lượng điểm game từ ba mươi triệu đồng trở lên sẽ tính giá 840.000 đồng/1.000.000 điểm game).

Việc thu phí và phân chia lợi ích: Toàn bộ các giao dịch giữa nhà phát hành với đại lý cấp 1; giữa đại lý cấp 1 với đại lý cấp 2 không bị thu phí. Các giao dịch giữa đại lý cấp 1 và người chơi đánh bạc thì nhà phát hành sẽ thu của đại lý cấp 1 mức phí 1% của tổng số điểm game của mỗi giao dịch, sau đó cuối tháng sẽ hoàn lại toàn bộ cho đại lý cấp 1 lượng phí đã thu. Các giao dịch giữa đại lý cấp 2 với người chơi đánh bạc thì đại lý cấp hai sẽ bị thu phí 2% tổng số

điểm game của mỗi giao dịch. Vào các ngày 01, 11 và 21 hàng tháng nhà phát hành sẽ tính doanh thu của các đại lý cấp 2: nếu doanh thu từ ba tỷ điểm game trở lên thì đại lý cấp 2 sẽ được nhà phát hành (thông qua đại lý cấp 1) trả lại 85% số tiền phí đã thu; nếu doanh thu từ một tỷ đến dưới ba tỷ điểm game thì nhà phát hành sẽ trả lại cho đại lý cấp 2 là 75% số tiền phí đã thu; nếu doanh thu trên năm trăm triệu đến dưới một tỷ điểm game thì nhà phát hành sẽ trả lại cho đại lý cấp 2 là 65% số tiền phí đã thu; nếu doanh thu dưới năm trăm triệu điểm game thì nhà phát hành sẽ trả lại cho đại lý cấp 2 là 50% số tiền phí đã thu. Đại lý cấp 1 được thưởng dựa trên việc phát triển hệ thống các đại lý cấp 2 và doanh số thu được, nên các đại lý cấp 1 phát triển mở rộng được mạng lưới đại lý cấp 2 thì được thưởng nhiều, đại lý cấp 2 bán được nhiều điểm thì được hưởng lợi cao.

Cụ thể từ khoảng tháng 9/2016, Nguyễn Văn H lập tài khoản trên các trang game bài trực tuyến như trang Rikvip/Tip.club, B29, Boza.club, Fanvip, Go.Win, Ngon.club, Nohu.club, R88... Sau khi có tài khoản, Nguyễn Văn H liên hệ với các đại lý cấp 1 trên các trang game xin làm đại lý cấp 2. Nguyễn Văn H sử dụng các số điện thoại 0962196097, 0988234588, 0344444478, 0981455588 và sử dụng 13 tài khoản ngân hàng, trong đó 06 tài khoản mang tên Nguyễn Văn H gồm: tài khoản số 26810000034082 mở tại ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam, số 0711000256517 mở tại ngân hàng ngoại thương Việt Nam, số 103001682608 mở tại ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam, số 2200205511098 mở tại ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, số 19027897239031, số 19027897239023 mở tại ngân hàng kỹ thương Việt Nam, số 8210143333888 mở tại ngân hàng quân đội và 07 tài khoản ngân hàng Hòa mượn của người thân trong gia đình để giao dịch mua bán điểm game gồm: tài khoản số 19135595412017 mở tại ngân hàng kỹ thương Việt Nam mang tên Nguyễn Thị Tuyết, số 19031895198688 mở tại ngân hàng kỹ thương Việt Nam và số 1015890003 mở tại ngân hàng ngoại thương Việt Nam đều mang tên Trần Thị Thức, số 0691000328727 mở tại ngân hàng ngoại thương Việt Nam và số 19031484161015 mở tại ngân hàng kỹ thương Việt Nam mang tên Nguyễn Thị Hiền, số 19033972192011 mở tại ngân hàng kỹ thương Việt Nam mang tên Nguyễn Thị Hương, số 19034227752011 mở tại ngân hàng kỹ thương Việt Nam mang tên Hà Thị Toán.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn H mua bán điểm game với các đại lý cấp 1 đều là 830.000 đồng/1.000.000 điểm game và bán điểm game cho người chơi là 850.000 đồng/ 1.000.000 điểm game và mua lại điểm game của người chơi với mức giá 800.000 đồng - 810.000 đồng/ 1.000.000 điểm game. Toàn bộ số điểm game mà Hòa mua của đại lý Hòa đều bán hết cho người chơi và toàn bộ số điểm game mà Hòa đã bán cho đại lý cấp 1 đều do Hòa mua của người chơi trực tiếp. Mỗi giao dịch Hòa mua hoặc bán điểm game với người chơi đánh bạc thì Hòa bị trừ 2% giá trị của mỗi giao dịch; vào ngày 01, 11 và 21 hàng tháng Hòa được đại lý cấp 1 trả lại 50% số điểm tiền game đã bị thu. Toàn bộ quá trình tổ chức đánh bạc, tổng số tiền Nguyễn Văn H mua, bán điểm game với

đại lý và người chơi là 81.331.403.596 đồng, trong đó số tiền mua, bán điểm game đã làm rõ là 9.732.623.300 đồng. Tổng số tiền Hòa hưởng lợi bất chính là 813.314.036 đồng, trong đó Hòa hưởng lợi từ các bị can đã làm rõ là 156.469.680 đồng.

2. Hành vi đánh bạc của Lê Văn Th:

Khoảng đầu năm 2020, Lê Văn Th lập tài khoản “Xbaobao” trên trang Nohu.club và sử dụng tài khoản số 190331287610119 mở tại ngân hàng kỹ thương Việt Nam mang tên Lê Văn Th để giao dịch mua, bán điểm game với Nguyễn Văn H qua các tài khoản ngân hàng số 19135595412017, số 19031895198688, số 19033972192011 của Hòa. Thảo mua điểm game của Hòa với tỷ lệ 850.000 đồng/ 1.000.000 điểm game, bán điểm game cho Hòa với tỷ lệ 800.000 đồng/1.000.000 điểm game. Tổng số tiền Thảo sử dụng vào việc đánh bạc là 4.876.900.000 đồng, trong đó có 13 lần mua, bán điểm game với Hòa có số tiền từ 50.000.000 đồng trở lên. Tổng số tiền Thảo mua điểm game của Hòa là 2.434.100.000 đồng, tổng số tiền Thảo bán điểm game cho Hòa là 2.442.800.000 đồng, Thảo thắng tổng số tiền là 8.700.000 đồng. Thảo đã nộp lại toàn bộ số tiền hưởng lợi trên.

3. Hành vi đánh bạc của Đỗ Hữu Giang:

Khoảng đầu năm 2019, Đỗ Hữu Giang lập các tài khoản “clay8996”, “duongxg2511”, “iangiang96”, “phattai3”, “vinh0347” trên trang Nohu.club, “maybachs650” trên trang B29.club, “handanba03” trên trang Gamvip và sử dụng tài khoản số 0591000310155 mở tại ngân hàng ngoại thương Việt Nam để giao dịch mua, bán điểm game với Nguyễn Văn H qua các tài khoản ngân hàng số 0691000328727, số 1015890003 của Hòa. Giang mua điểm game của Hòa với tỷ lệ 850.000 đồng/1.000.000 điểm game và bán điểm game cho Hòa với tỷ lệ 800.000 đồng/1.000.000 điểm game. Tổng số tiền Giang sử dụng vào việc đánh bạc là 159.016.600 đồng, trong đó có 15 lần mua điểm game của Hòa có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, lần nhiều nhất là 10.002.200 đồng vào ngày 29/4/2021. Tổng số tiền Giang mua điểm game của Hòa là 159.016.600 đồng, Giang đã thua hết số tiền trên.

4. Hành vi đánh bạc của Trần Văn Đ:

Khoảng đầu năm 2019, Trần Văn Đ lập các tài khoản “thanhdatt7979”, “Lendoi3”, “tientoi5” trên trang Nohu.club, “tientoi6” trên trang Fanvip và sử dụng các tài khoản số 050619958888 mở tại ngân hàng Quân đội mang tên Trần Văn Đ, số 0541000177161 mở tại ngân hàng ngoại thương Việt Nam mang tên Tống Văn Thế, số 0561000557699 mở tại ngân hàng ngoại thương Việt Nam mang tên Phạm Văn Vượng để giao dịch mua bán điểm game với Nguyễn Văn H qua các tài khoản ngân hàng số 1015890003, số 19135595412017, số 0691000328727, số 19034227752011, số 0711000256517 của Hòa; ngoài ra Định còn giao dịch mua bán điểm game với các đại lý khác. Định mua điểm game với tỷ lệ 850.000 đồng/ 1.000.000 điểm game và bán điểm game với tỷ lệ

800.000 đồng/1.000.000 điểm game. Tổng số tiền Định sử dụng vào việc đánh bạc là 1.199.299.000 đồng, trong đó có 99 lần mua, bán điểm game với Nguyễn Văn H và đại lý khác có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, lần nhiều nhất là 36.000.000 đồng vào ngày 30/6/2021. Tổng số tiền Định mua điểm game của Hòa và đại lý khác là 992.099.000 đồng, tổng số tiền Định bán điểm game cho Hòa và đại lý khác là 207.200.000 đồng, Định thua tổng số tiền là 784.899.000 đồng. Tổng số tiền Định mua, bán điểm game với Nguyễn Văn Hoà là 531.328.600 đồng, trong đó tổng số tiền Định mua điểm game của Hòa là 324.128.600 đồng, tổng số tiền Định bán điểm game cho Hòa là 207.200.000 đồng.

5. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Đức B:

Khoảng đầu năm 2019, Nguyễn Đức B lập các tài khoản “binhthuy89” trên trang Nohu.club, “binhthuy89” trên trang Bum.club, “top9club”, “top1club” trên trang Fan.club, “prosee8888” trên trang G88; “tomkent 9999” trên trang M88, “kimochi1994” trên trang R88 và sử dụng tài khoản ngân hàng số 033010000320110 mở tại ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam, số 8700215016999 mở tại ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, số 1250188688888 mở tại ngân hàng quân đội mang tên Nguyễn Đức B để giao dịch mua bán điểm game với Nguyễn Văn H qua các tài khoản ngân hàng số 26810000034082, số 2200205511098, số 19034227752011 của Hòa; ngoài ra Bình còn giao dịch mua bán điểm game với các đại lý khác. Bình mua điểm game với tỷ lệ 850.000 đồng/ 1.000.000 điểm game và bán điểm game với tỷ lệ 800.000 đồng/1.000.000 điểm game. Tổng số tiền Bình sử dụng vào việc đánh bạc là 274.705.000 đồng, trong đó có 05 lần mua, bán điểm game với Nguyễn Văn H và đại lý khác có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, lần nhiều nhất là 6.000.000 đồng vào ngày 06/7/2019. Tổng số tiền Bình mua điểm game của Hòa và đại lý khác là 245.605.000 đồng, tổng số tiền Bình bán điểm game cho Hòa và đại lý khác là 29.100.000 đồng, Bình thua tổng số tiền là 216.505.000 đồng. Tổng số tiền Bình mua, bán điểm game với Nguyễn Văn Hoà là 145.230.000 đồng, trong đó tổng số tiền Bình mua điểm game của Hòa là 116.130.000 đồng, tổng số tiền Bình bán điểm game cho Hòa là 29.100.000 đồng.

6. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Quang Trung:

Khoảng cuối năm 2018, Nguyễn Quang Trung lập tài khoản "lainohu268" trên trang Ngon.club và sử dụng tài khoản ngân hàng số 21310000435199 mở tại ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam để giao dịch mua, bán điểm game với tài khoản số 26810000034082 của Nguyễn Văn H. Trung mua điểm game của Hòa với tỷ lệ 850.000 đồng/1.000.000 điểm game và bán điểm game cho Hòa với tỷ lệ 800.000 đồng/1.000.000 điểm game. Tổng số tiền Trung sử dụng vào việc đánh bạc là 78.120.000 đồng, trong đó có 01 lần mua điểm game của Nguyễn Văn Hoà có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên (6.050.000 đồng) vào ngày 29/01/2019. Tổng số tiền Trung mua điểm game của Hòa là 75.420.000 đồng, tổng số tiền Trung bán điểm game cho Hòa là 2.700.000 đồng, Trung thua tổng số tiền là 72.720.000 đồng.

7. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Minh S:

Khoảng cuối năm 2019, Nguyễn Minh S lập các tài khoản “Yeuquynhl”, “Quan888893” trên trang Nohu.club, “Veol998”, “Quan888893” trên trang R365, R88, B29 và sử dụng tài khoản 19034733989011 mở tại ngân hàng kỹ thương Việt Nam để giao dịch mua, bán điểm game với Nguyễn Văn H qua các tài khoản ngân hàng số 19034227752011, số 0691000328727, số 19135595412017, số 1015890003 của Hòa; ngoài ra San còn giao dịch mua, bán điểm game với các đại lý khác. San mua điểm game với tỷ lệ 850.000 đồng/1.000.000 điểm game và bán điểm game với tỷ lệ 800.000 đồng/1.000.000 điểm game. Tổng số tiền San sử dụng vào việc đánh bạc là 1.371.160.000 đồng, trong đó có 36 lần mua, bán điểm game với Nguyễn Văn H và đại lý khác có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, lần nhiều nhất là 41.000.000 đồng vào ngày 13/7/2021. Tổng số tiền San mua điểm game của Hòa và đại lý là 825.830.000 đồng, tổng số tiền San bán điểm game cho Hòa và đại lý là 545.330.000 đồng, San thua tổng số tiền là 280.500.000 đồng. Tổng số tiền San sử dụng vào việc đánh bạc với Nguyễn Văn H là 95.370.000 đồng, trong đó tổng số tiền San mua điểm game của Hòa là 56.370.000 đồng, tổng số tiền San bán điểm game cho Hòa là 39.000.000 đồng.

8. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn H:

Khoảng năm 2018, Nguyễn Văn H lập các tài khoản “0904545539z”, “0937590078Z” trên trang Gowin, “heomap26”, “bemap1504”, “bemap1987” trên trang Nohu và sử dụng tài khoản ngân hàng số 19029358411011 mở tại ngân hàng kỹ thương Việt Nam để giao dịch mua, bán điểm game với Nguyễn Văn H qua các tài khoản ngân hàng số 19031895198688, số 26810000034082, số 19135595412017, số 19027897239031, số 19034227752011, số 19033972192011, số 0691000328727 của Hoà. Hiếu mua điểm game của Hòa với tỷ lệ 850.000 đồng/1.000.000 điểm game và bán điểm game cho Hòa với tỷ lệ 800.000 đồng/1.000.000 điểm game. Tổng số tiền Hiếu sử dụng vào việc đánh bạc là 320.220.000 đồng, trong đó có 03 lần mua, bán điểm game với Hòa có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, lần nhiều nhất là 6.000.000 đồng vào ngày 24/12/2018. Tổng số tiền Hiếu mua điểm game của Hòa là 135.940.000 đồng, tổng số tiền Hiếu bán điểm game cho Hòa là 184.280.000 đồng, Hiếu thắng tổng số tiền là 48.340.000 đồng.

9. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn M:

Khoảng năm 2017, Nguyễn Văn M lập tài khoản “gau5216” trên trang R88 và tài khoản ngân hàng số 26010001122319 mở tại ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam để giao dịch mua, bán điểm game với Nguyễn Văn H qua các tài khoản ngân hàng số 19034227752011, số 0691000328727, số 19031484161015, số 1015890003 của Hoà. Minh mua điểm game của Hòa với tỷ lệ 850.000 đồng/1.000.000 điểm game và bán điểm game cho Hòa với tỷ lệ 800.000 – 810.000 đồng/1.000.000 điểm game. Tổng số tiền Minh sử dụng vào

việc đánh bạc là 417.805.000 đồng, trong đó có 07 lần mua, bán điểm game với Hòa có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, lần nhiều nhất là 20.000.000 đồng vào ngày 16/10/2019. Tổng số tiền Minh mua điểm game của Hòa là 381.805.000 đồng, tổng số tiền Minh bán điểm game cho Hòa là 36.000.000 đồng, Minh thua tổng số tiền là 345.805.000 đồng.

10. Hành vi đánh bạc của Đinh Văn N:

Khoảng năm 2017, Đinh Văn N lập các tài khoản “namblue2111”, “namblue2191” trên trang Rikvip/Tip.club, Go.win và sử dụng tài khoản 0691000320201 mở tại ngân hàng ngoại thương Việt Nam để giao dịch mua, bán điểm game với Nguyễn Văn H qua tài khoản ngân hàng số 0711000256517 của Hòa. Nam mua điểm game của Hòa với tỷ lệ 850.000 đồng/1.000.000 điểm game và bán điểm game cho Hòa với tỷ lệ 800.000 – 810.000 đồng/1.000.000 điểm game. Tổng số tiền Nam sử dụng vào việc đánh bạc là 2.481.574.200 đồng, trong đó có 134 lần mua, bán điểm game với Hòa có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, lần nhiều nhất là 31.000.000 đồng vào ngày 14/12/2017. Tổng số tiền Nam mua điểm game của Hòa là 1.714.600.000 đồng, tổng số tiền Nam bán điểm game cho Hòa là 766.974.200 đồng, Nam thua tổng số tiền là 947.625.800 đồng.

11. Hành vi đánh bạc của Vũ Văn Doanh:

Khoảng năm 2016, Vũ Văn Doanh lập các tài khoản “salesvns”,

“lamchuchinhminh” trên trang Rikvip/Tip.club, “FAMIKD” trên trang Bon.club và sử dụng tài khoản 26010000739202 mở tại ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam để giao dịch mua, bán điểm game với Nguyễn Văn H qua tài khoản ngân hàng số 26810000034082, số 19027897239031, số 19031895198688 của Hòa. Doanh mua điểm game của Hòa với tỷ lệ 850.000 đồng/1.000.000 điểm game và bán điểm game cho Hòa với tỷ lệ 800.000 đồng/1.000.000 điểm game. Tổng số tiền Doanh sử dụng vào việc đánh bạc là 242.758.900 đồng, trong đó có 12 lần mua, bán điểm game với Hòa có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, lần nhiều nhất là 20.000.000 đồng vào ngày 31/10/2018. Tổng số tiền Doanh mua điểm game của Hòa là 128.458.900 đồng, tổng số tiền Doanh bán điểm game cho Hòa là 114.300.000 đồng, Doanh thua tổng số tiền là 14.158.900 đồng.

12. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn Ng:

Khoảng năm 2019, Nguyễn Văn Ng lập tài khoản "nghiasayxin" trên trang Nohu.club và sử dụng tài khoản ngân hàng 101869701526 mở tại ngân hàng công thương Việt Nam để giao dịch mua, bán điểm game với Nguyễn Văn H qua tài khoản ngân hàng số 0711000256517, số 103001682608, số 19033972192011, số 19034227752011, số 0691000328727, số 19135595412017, số 1015890003 của Hòa. Nghĩa mua điểm game của Hòa với tỷ lệ 850.000 đồng/1.000.000 điểm game và bán điểm game cho Hòa với tỷ lệ 800.000 – 810.000 đồng/1.000.000 điểm game. Tổng số tiền Nghĩa sử dụng vào

việc đánh bạc là 384.300.000 đồng, trong đó có 18 lần mua, bán điểm game với Hòa có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, lần nhiều nhất là 12.000.000 đồng vào ngày 13/5/2020 và ngày 03/6/2020. Tổng số tiền Nghĩa mua điểm game của Hòa là 217.900.000 đồng, tổng số tiền Nghĩa bán điểm game cho Hòa là 166.400.000 đồng, Nghĩa thua tổng số tiền là 51.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Lê Văn Th, Trần Văn Đ, Nguyễn Đức B, Nguyễn Minh S, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Văn M và Đinh Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 322, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ 05 tháng 11 ngày (từ ngày 21/12/2021 đến ngày 30/5/2022).

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn Th. Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ 01 tháng 22 ngày (từ 20/12/2021 đến ngày 10/02/2022).

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Văn Đ, Nguyễn Đức B, Nguyễn Minh S, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Văn M; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đinh, Bình, San, Nghĩa và Minh.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 04 (bốn) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ 01 tháng 22 ngày (từ 20/12/2021 đến ngày 10/02/2022).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức B 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ 04 tháng 28 ngày (từ ngày 20/12/2021 đến ngày 17/5/2022).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh S 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù ; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS năm 2015 đối với bị cáo Đinh Văn N. Xử phạt bị cáo Đinh Văn N 02 (hai) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt của các bị cáo khác; về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 04/4/2023, bị cáo Đinh Văn N kháng cáo được hưởng án treo.

Ngày 07/4/2023, bị cáo Trần Văn Đ kháng cáo được hưởng án treo.

Ngày 10/4/2023, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 12/4/2023, bị cáo Nguyễn Đức B kháng cáo được hưởng án treo.

Ngày 12/4/2023, các bị cáo Nguyễn Minh S, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Ng kháng cáo được hưởng án treo.

Ngày 13/4/2023, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 13/4/2023, bị cáo Lê Văn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Vắng mặt bị cáo Nguyễn Văn H không có lý do.

Các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận bản án sơ thẩm quy kết là đúng pháp luật, đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Trong đó có 06 bị cáo đề nghị giảm hình phạt và hưởng án treo; 02 bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: Đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh S: Đề nghị giảm hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, vai trò, hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ kháng cáo của các bị cáo, kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn H bị xử phạt về tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Lê Văn Th, Trần Văn Đ, Nguyễn Đức B, Nguyễn Minh S, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Văn M và Đinh Văn N bị xử phạt về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên hình phạt đối với Nguyễn Văn H và Đinh Văn N. Đề nghị chấp nhận kháng cáo và giảm một phần hình phạt cho các bị cáo: Nguyễn Văn Hoà, Lê Văn Th, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Đức B, Nguyễn Minh S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của các bị cáo gửi trong thời hạn luật định, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa, vắng mặt bị cáo Nguyễn Văn H, Hội đồng xét xử căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt theo quy định.

[2]. Về hành vi phạm tội: Các bị cáo có mặt khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm quy kết là đúng pháp luật, không oan. Phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thống nhất với kết luận của Tòa án cấp sơ thẩm như sau:

[2.1] Đối với hành vi “Tổ chức đánh bạc”: Với động cơ, mục đích vụ lợi, trong khoảng thời gian từ tháng 9/2016 đến tháng 12/2021, Nguyễn Văn H đã lập tài khoản trên các trang game bài trực tuyến như trang Rikvip/Tip.club, B29, Boza.club, Fanvip, Go.Win, Ngon.club, Nohu.club, R88... sau đó liên hệ với các đại lý cấp 1 trên các trang game xin làm đại lý cấp 2 để thực hiện việc mua, bán điểm tiền game và thanh toán bằng hình thức chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng. Sau khi mua được điểm game, Hòa thực hiện việc mua bán lại điểm game với các đối tượng trực tiếp tham gia đánh bạc trực tuyến dưới các hình thức xóc đĩa, tài xỉu... cũng thanh toán bằng hình thức chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng hoặc trả tiền trực tiếp với Hòa. Tổng số tiền Nguyễn Văn H giao dịch mua, bán điểm game với các đối tượng thông qua hệ thống ngân hàng là 81.331.403.596 đồng, Hòa hưởng lợi bất chính là 813.314.036 đồng, trong đó số tiền hưởng lợi từ việc mua bán điểm game với các đối tượng đánh bạc đã được làm rõ là 156.469.680 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Hoà đã cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm b, c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Đối với hành vi “Đánh bạc”: Do háms lợi nên các bị cáo Lê Văn Th, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức B, Nguyễn Minh S, Đinh Văn N đã lập tài khoản game, mua bán điểm game với các đại lý để tham gia chơi đánh bạc trên mạng internet, cụ thể:

- Lê Văn Th: Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2018 đến tháng 12/2021, tổng số tiền Thảo sử dụng vào việc đánh bạc là 4.876.900.000 đồng, trong đó có 13 lần mua, bán điểm game với Hòa có số tiền từ 50.000.000 đồng trở lên. Tổng số tiền Thảo mua điểm game của Hòa là 2.434.100.000 đồng, tổng số tiền Thảo bán điểm game cho Hòa là 2.442.800.000 đồng, Thảo thắng tổng số tiền là 8.700.000 đồng. Thảo đã nộp lại toàn bộ số tiền hưởng lợi trên.

- Trần Văn Đ: Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2019 đến tháng 12/2021, tổng số tiền Định mua điểm game của Hòa và đại lý khác là 992.099.000 đồng, tổng số tiền Định bán điểm game cho Hòa và đại lý khác là 207.200.000 đồng, Định thua tổng số tiền là 784.899.000 đồng. Tổng số tiền Định mua, bán điểm game với Nguyễn Văn Hoà là 531.328.600 đồng, trong đó tổng số tiền Định mua điểm game của Hòa là 324.128.600 đồng, tổng số tiền Định bán điểm game cho Hòa là 207.200.000 đồng.

- Nguyễn Văn M: Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2019 đến tháng 12/2020, tổng số tiền Minh sử dụng vào việc đánh bạc là 417.805.000 đồng, trong đó có 07 lần mua, bán điểm game với Hòa có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, lần nhiều nhất là 20.000.000 đồng vào ngày 16/10/2019. Tổng số tiền Minh mua điểm game của Hòa là 381.805.000 đồng, tổng số tiền Minh bán điểm game cho Hòa là 36.000.000 đồng, Minh thua tổng số tiền là 345.805.000 đồng.

- Nguyễn Văn Ng: Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2019 đến tháng 5/2021, tổng số tiền Nghĩa sử dụng vào việc đánh bạc là 384.300.000 đồng, trong đó có 18 lần mua, bán điểm game với Hòa có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, lần nhiều nhất là 12.000.000 đồng vào ngày 13/5/2020 và ngày 03/6/2020. Tổng số tiền Nghĩa mua điểm game của Hòa là 217.900.000 đồng, tổng số tiền Nghĩa bán điểm game cho Hòa là 166.400.000 đồng, Nghĩa thua tổng số tiền là 51.500.000 đồng.

- Nguyễn Văn H: Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2018 đến tháng 12/2021, tổng số tiền Hiếu sử dụng vào việc đánh bạc là 320.220.000 đồng, trong đó có 03 lần mua, bán điểm game với Hòa có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, lần nhiều nhất là 6.000.000 đồng vào ngày 24/12/2018. Tổng số tiền Hiếu mua điểm game của Hòa là 135.940.000 đồng, tổng số tiền Hiếu bán điểm game cho Hòa là 184.280.000 đồng, Hiếu thắng tổng số tiền là 48.340.000 đồng.

- Nguyễn Đức B: Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2016 đến tháng 12/2021, tổng số tiền Bình sử dụng vào việc đánh bạc là 274.705.000 đồng, trong đó có 05 lần mua, bán điểm game với Nguyễn Văn H và đại lý khác có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, lần nhiều nhất là 6.000.000 đồng vào ngày 06/7/2019. Tổng số tiền Bình mua điểm game của Hòa và đại lý khác là 245.605.000 đồng, tổng số tiền Bình bán điểm game cho Hòa và đại lý khác là 29.100.000 đồng, Bình thua tổng số tiền là 216.505.000 đồng. Tổng số tiền Bình mua, bán điểm game với Nguyễn Văn Hoà là 145.230.000 đồng, trong đó tổng số tiền Bình mua điểm game của Hòa là 116.130.000 đồng, tổng số tiền Bình bán điểm game cho Hòa là 29.100.000 đồng.

- Nguyễn Minh S: Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2019 đến tháng 01/2020, tổng số tiền San sử dụng vào việc đánh bạc là 1.371.160.000 đồng, trong đó có 36 lần mua, bán điểm game với Nguyễn Văn H và đại lý khác có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, lần nhiều nhất là 41.000.000 đồng vào ngày 13/7/2021. Tổng số tiền San mua điểm game của Hòa và đại lý là 825.830.000 đồng, tổng số tiền San bán điểm game cho Hòa và đại lý là 545.330.000 đồng, San thua tổng số tiền là 280.500.000 đồng. Tổng số tiền San sử dụng vào việc đánh bạc với Nguyễn Văn H là 95.370.000 đồng, trong đó tổng số tiền San mua điểm game của Hòa là 56.370.000 đồng, tổng số tiền San bán điểm game cho Hòa là 39.000.000 đồng.

- Đinh Văn N: Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2017 đến tháng 12/2017, tổng số tiền Nam sử dụng vào việc đánh bạc là 2.481.574.200 đồng, trong đó có 134 lần mua, bán điểm game với Hòa có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, lần nhiều nhất là 31.000.000 đồng vào ngày 14/12/2017. Tổng số tiền Nam mua điểm game của Hòa là 1.714.600.000 đồng, tổng số tiền Nam bán điểm game cho Hòa là 766.974.200 đồng, Nam thua tổng số tiền là 947.625.800 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Văn Đ, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức B, Nguyễn Minh S đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Văn Th đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đinh Văn N đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[2.3]. Do vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 bị cáo nêu trên theo tội danh, điểm, khoản, điều luật như đã nhận định là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan. Trong vụ án còn có 03 bị cáo khác bị xét xử và xử phạt về tội “Đánh bạc” theo các điểm, khoản, Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử, các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị, nên quyết định bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

[3]. Tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm bất ổn an ninh mạng Internet và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc của nhiều gia đình mà trong đó có gia đình của chính các bị cáo. Trong vụ án này, vai trò của các bị cáo thể hiện: Bị cáo Nguyễn Văn H là người làm đại lý cấp 2 của các trang game bài trực tuyến, mua bán điểm game sử dụng vào việc đánh bạc trực tuyến với lượng tiền lớn, Hòa là người có vai trò cao nhất trong vụ án; các bị cáo Lê Văn Th, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức B, Nguyễn Minh S, Đinh Văn N là người mua bán điểm game với Hòa để đánh bạc; các bị cáo đều là người thực hành, không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước, nên căn cứ vào số tiền đánh bạc để xác định trách nhiệm hình sự; các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cấp phúc thẩm đồng tình cần có hình phạt thỏa đáng, việc cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung; tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho mỗi bị cáo cụ thể, giảm nhẹ một phần hình phạt là có căn cứ. Trên cơ sở đánh giá tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hoà 06 năm 06 tháng tù; Lê Văn Th 04 năm 03 tháng tù; Trần Văn Đ 04 năm tù; Nguyễn Văn M 03 năm 09 tháng tù; Nguyễn Văn Ng 03 năm 09 tháng tù; Nguyễn Văn H 03 năm 06 tháng tù; Nguyễn Đức B 03 năm 03 tháng tù; Nguyễn Minh S 03 năm 09 tháng tù; Đinh Văn N 02 năm tù là thỏa đáng.

[4]. Xét kháng cáo của các bị cáo: Tại cấp phúc thẩm, ngoài tình tiết giảm nhẹ đã được áp dụng, các bị cáo thực sự ăn năn hối cải và cung cấp tình tiết mới, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Văn H nộp 50.000.000đ tiền truy thu. Bị cáo Lê Văn Th nộp 200.000đ án phí sơ thẩm và giấy ghi nhận phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Bị cáo Nguyễn Văn M có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nêu gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có giấy chứng nhận hộ nghèo, nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm, lập công giúp đỡ Cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện xử lý tội phạm, có bố ruột là Nguyễn Văn Lâm được hưởng trợ cấp một lần, có ông là nạn nhân chất độc da cam dioxin được tặng thưởng Huy chương Chiến sĩ giải phóng và Huy chương Chiến sĩ hạng Nhất. Bị cáo Nguyễn Văn Ng nộp 200.000đ án phí phúc thẩm, ông nội bị cáo được tặng thưởng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng, Huy chương kháng chiến hạng Nhất, đơn xác nhận gia đình hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, đơn xác nhận có thành tích trong việc bảo vệ an toàn trật tự xã hội, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt của Công ty TNHH KDP. Bị cáo Nguyễn Minh S có đơn xin hưởng án treo, đơn xin xác nhận người tốt việc tốt và lập công giúp Công an truy bắt tội phạm có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo Đinh Văn N có đơn xác nhận gia đình hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, biên bản giao nhận tài sản nhật được có xác nhận của chính quyền địa phương, có ông là Hoàng Văn Quế được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ giải phóng hạng Ba, Huy chương vì giai cấp nông dân Việt Nam... Các căn cứ nêu trên là những tình tiết giảm nhẹ mới, nên cấp phúc thẩm áp dụng cho mỗi bị cáo được hưởng, phù hợp điểm, khoản theo Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét kháng cáo của các bị cáo, xét thấy: Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo, cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Nguyễn Văn H và Đinh Văn N và giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với hai bị cáo. Có căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo: Nguyễn Văn Hoà, Lê Văn Th, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Đức B, Nguyễn Minh S thể hiện việc khoan hồng nhưng vẫn đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật. Quan điểm của Luật sư được chấp nhận một phần.

[5]. Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Xét thấy, các căn cứ và lập luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, được chấp nhận.

[6]. Về án phí: Các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải nộp án phí phúc thẩm. Các bị cáo kháng cáo được chấp nhận không nộp án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 355, Điều 356, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: **Nguyễn Văn H và Đinh Văn N**. Chấp nhận kháng cáo giảm một phần hình phạt của các bị cáo: Nguyễn Văn Hoà, Lê Văn Th, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Đức B, Nguyễn Minh S.

2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên, cụ thể như sau:

2.1. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 322; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù** về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ 05 tháng 11 ngày (từ ngày 21/12/2021 đến ngày 30/5/2022).

2.2. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn Th **03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ 01 tháng 22 ngày (từ 20/12/2021 đến ngày 10/02/2022).

2.3. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ **03 (ba) năm 09(chín) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ 01 tháng 22 ngày (từ 20/12/2021 đến ngày 10/02/2022).

2.4. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M **02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù**, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.5. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng **02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù** về tội “Đánh bạc”; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.6. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.7. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh S **02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù** về tội “Đánh bạc”; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.8. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị

cáo Nguyễn Đức B **02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ 04 tháng 28 ngày (từ ngày 20/12/2021 đến ngày 17/5/2022).

2.9. Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đinh Văn N. Xử phạt bị cáo Đinh Văn N **02 (hai) năm tù** về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3]. Về án phí: Bị cáo Đinh Văn N, bị cáo Nguyễn Văn H mỗi người phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Văn Th, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Đức B, Nguyễn Minh S không phải nộp án phí phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đình Khánh

Nguyễn Vũ Đông

Đặng Đình Lực

Nơi nhận:

- Vụ I - TANDCC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Các bị cáo (theo đ/c);
- Lưu HSVA; HCTP./.*.dtx*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đình Lực